

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06/12/2024

“V/v tranh chấp Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giang Công Chiến

Ông Nguyễn Viết Xứng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 06/12/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 348/2024/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024, về việc tranh chấp “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/11/2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Mùa Thị N**, sinh năm 1997; (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Địa chỉ cư trú: Tổ B, khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn:** Ông **Quách Văn C**, sinh năm 1972; (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Tổ D, khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Mùa Thị N trình bày.**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Mùa Thị N và ông Quách Văn C chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2020. Quá trình chung sống, lúc đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình

cảm vợ chồng không còn. Nay bà Mùa Thị N khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn với ông Quách Văn C.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung là Quách Văn Chiến T, sinh năm 2018 và Quách Gia L, sinh năm 2020. Khi ly hôn, bà Mùa Thị N yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên bà Mùa Thị N xin vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bà Mùa Thị N không yêu cầu gì thêm.

** Bị đơn ông Quách Văn C, tại các văn bản có trong hồ sơ vụ án trình bày:*

Về thời gian kết hôn, chung sống thì ông Quách Văn C đồng ý như lời trình bày của bà Mùa Thị N. Trước đây cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, nên tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, nay bà N yêu cầu ly hôn thì ông C đồng ý.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung như bà N trình bày. Khi ly hôn, ông C đồng ý giao cả 2 con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Quách Văn C xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có đơn xin vắng, do đó đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc vắng mặt theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về giải quyết vụ án: Việc kết hôn, chung sống giữa bà N và ông C là hợp pháp. Quá trình chung sống, bà N xác định vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xin ly hôn với ông C. Trong khi đó, ông C thừa nhận vợ chồng không hạnh phúc, nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà N. Như vậy, cuộc sống hôn nhân giữa bà N và ông C không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị chấp nhận cho bà N được ly hôn với ông Quách Văn C.

Về nuôi con chung: Bà Mùa Thị N yêu cầu được nuôi cả 2 con và ông C đồng ý. Do đó, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà N, giao cho bà N nuôi cả 2 con là Quách Văn Chiến T, sinh năm 2018; Quách Gia L, sinh năm 2020.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình về “*Ly hôn*” do nguyên đơn bà Mùa Thị N thực hiện quyền khởi kiện. Do bị đơn ông Quách Văn C có nơi cư trú tại Tổ D, khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Do bà Mùa Thị N và ông Quách Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo luật định.

[2] *Về nội dung vụ án*:

Về hôn nhân: Bà Mùa Thị N và ông Quách Văn C tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2020. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình sống, bà N xác định hôn nhân không hạnh phúc do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình trái ngược, do đó mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Quá trình giải quyết vụ án, ông Quách Văn C thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc, nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà N. Đồng thời, ông C xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Kết quả xác minh, được chính quyền địa phương cung cấp: Giữa bà N và ông C có nhiều mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, hiện nay vợ chồng đã ly thân. Nay bà Mùa Thị N xác định tình cảm vợ chồng đã hết, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử cho bà Mùa Thị N được ly hôn với ông Quách Văn C là phù hợp và có căn cứ.

Về con chung: Quá trình chung sống, 02 con chung là Quách Văn Chiến T, sinh năm 2018 và Quách Gia L, sinh năm 2020. Khi ly hôn, bà Mùa Thị N yêu cầu được nuôi con. Ông Quách Văn C cũng đồng ý giao cả 2 con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, tuyên giao cả 2 con chung cho bà Mùa Thị N1 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

[3] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Mùa Thị N phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Tuyên xử cho bà Mùa Thị N được ly hôn với ông Quách Văn C.

2. *Về con chung:* Tuyên giao hai con chung là Quách Văn Chiến T, sinh năm 2018 và Quách Gia L, sinh năm 2020 cho bà Mùa Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét, giải quyết.

3. *Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác:* Không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Bà Mùa Thị N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tiền số 0010618, ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Sơn

